

Số: 591/GDDT

Đan Phượng, ngày 11 tháng 10 năm 2019

V/v hướng dẫn nhiệm vụ ứng dụng
công nghệ thông tin năm học 2019-2020

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở

Căn cứ Hướng dẫn số 4069/SGDDT-VP ngày 17/9/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2019-2020;

Phòng GDĐT hướng dẫn các nhà trường thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2019-2020 như sau:

I. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

2. Xây dựng mô hình kiến trúc tổng thể giáo dục điện tử (giáo dục thông minh) ngành GDĐT; triển khai mô hình hệ thống thông tin đa chiều, đa phương tiện theo xu hướng thông tin di động (information mobile) phục vụ quản lý, điều hành, dạy, học thông suốt từ Bộ GDĐT đến Sở GDĐT, phòng GDĐT và các nhà trường.

3. Tiếp tục hoàn thiện giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử, đẩy mạnh đầu tư sử dụng sách điện tử, sách giáo khoa điện tử (giải pháp giáo dục thông minh) nhằm nâng cao chất lượng dạy học; Đẩy mạnh triển khai sử dụng chữ ký điện tử trong quản lý, xây dựng triển khai giải pháp thu phí không dùng tiền mặt trong các đơn vị trường học theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

4. Thực hiện việc đồng bộ theo đúng chuẩn kết nối dữ liệu của ngành GDĐT với các cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông quốc gia; Tăng cường sử dụng sổ điện tử, triển khai có hiệu quả sổ liên lạc điện tử tích hợp trên hệ thống phần mềm quản lý của Thành phố.

5. Xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning của Ngành kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa của Bộ GDĐT phục vụ nhu cầu học tập, ôn luyện mọi nơi, mọi lúc của người học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy, học.

6. Các chỉ tiêu chính:

- 100% các trường học (công lập và ngoài công lập) tham gia sử dụng Hệ thống quản lý thông tin giáo dục trực tuyến của Ngành trong công tác quản lý, điều hành; thực hiện thông báo điểm học tập và rèn luyện miễn phí qua tin nhắn OTT, email và website trường học;

- 100% các nhà trường ứng dụng văn bản xác thực điện tử, chữ ký điện tử trong giao dịch hành chính;

- 100% các trường tiểu học, trung học cơ sở (THCS) trang bị sách giáo khoa điện tử các môn học Lịch sử, Giáo dục công dân, Thủ công, Tin học cho thư viện của trường;

- Xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng bằng hình thức bài giảng trực tuyến nhằm phổ cập kỹ năng ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên các trường học;

- 100% các trường tiểu học, THCS có giáo viên Tin học giảng dạy trong mỗi cấp học. 100% các trường tiểu học và mầm non sử dụng có hiệu quả máy chiếu, máy tính, màn hình tivi được trang bị trong các lớp học.

- Phần đầu 60% phòng học ở cấp THCS được trang bị máy tính, máy chiếu hoặc ti vi để phục vụ giảng dạy; các môn học của giáo viên sử dụng tối đa hạ tầng CNTT có trong lớp học.

- Phần đầu 100% đơn vị giáo dục thực hiện giải pháp thu phí không dùng tiền mặt theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- 100% các nhà trường xây dựng kho học liệu điện tử, ngành Giáo dục xây dựng kho học liệu điện tử của ngành do các nhà trường nộp dữ liệu về phòng Giáo dục và Đào tạo để sử dụng chung cho toàn ngành.

- 100% các nhà trường triển khai các ứng dụng phần mềm quản lý, phần mềm dạy học.

- 100% các trường THCS sử dụng có hiệu quả phần mềm ôn tập trực tuyến cho học sinh lớp 9 ở các môn do Sở GDĐT và công ty truyền thông phối hợp triển khai.

- Triển khai thí điểm trường học điện tử ở một số đơn vị có điều kiện.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, Sổ liên lạc điện tử cho các cấp học từ tiểu học trở lên, đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời cho các cấp từ trường học, phòng GDĐT, Sở GDĐT, UBND Thành phố và Bộ GDĐT.

Thực hiện kết nối phần mềm quản lý giáo dục của Thành phố với cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục đáp ứng tiêu chuẩn dữ liệu được quy định tại Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ GDĐT và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, an toàn thông tin cá nhân.

Triển khai ứng dụng phần mềm trực tuyến trong lập, quản lý kế hoạch công tác, đánh giá xếp loại công chức, viên chức, người lao động hàng tháng.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử theo Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại Sở GDĐT, phòng GDĐT và các nhà trường. Đẩy mạnh công tác truyền thông của ngành, xây dựng, duy trì trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của đơn vị, kiện toàn Ban chỉ đạo truyền thông của Ngành và từng trường; khuyến khích các đơn vị bổ sung phiên bản tiếng Anh trên cổng, trang thông tin điện tử của đơn vị.

Duy trì nề nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của Ngành, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh Cổng thông tin điện tử của Phòng GDĐT tại địa chỉ <http://danphuong.edu.vn> và hòm thư điện tử mail.hanoiedu.vn; Cung cấp kịp thời, chính xác thông tin cán bộ quản lý của đơn vị về Phòng GDĐT để có kế hoạch cập nhật trên danh bạ điện tử của Ngành thông qua chức năng cập nhật danh bạ điện tử trên hệ thống <http://truyenthong.hanoi.edu.vn>.

2. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học

a) Phát động giáo viên xây dựng bài giảng điện tử, bài giảng e-learning (ưu tiên các chủ đề về môn học trong chương trình giáo dục phổ thông), tổ chức phân loại, tuyển chọn và gửi về Phòng GDĐT (qua Email: taithieu-dp@hanoiedu.vn) đóng góp vào kho bài giảng e-learning của Ngành. **Hàng tháng, mỗi trường gửi về Phòng GDĐT 01 bài giảng điện tử có chất lượng/môn học/1 khối lớp. Hàng năm, mỗi trường gửi về Phòng GDĐT 01 bài giảng Elearning.** (nộp bài trước ngày 15 hàng tháng đối với bài giảng điện tử và đầu học kỳ II đối với bài giảng Elearning).

Phát động, khuyến khích giáo viên xây dựng ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tư liệu, tài liệu, sách điện tử đóng góp vào Kho học liệu số của Ngành và Hệ tri thức Việt số hóa quốc gia; triển khai hệ thống ôn luyện trực tuyến các môn học phục vụ học sinh và giáo viên khối lớp 9;

b) Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh và các nhà trường khai thác kho bài giảng E-Learning của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn>, của Sở GDĐT tại <http://elearning.hanoiedu.vn>, của phòng GDĐT tại <http://danphuong.violet.vn> ;

c) Triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông theo hướng dẫn tại văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT; các đơn vị chủ động xây dựng trường học điện tử, lớp học điện tử (các giải pháp giáo dục thông minh) ở những nhà trường có điều kiện.

d) Giáo viên tổ nhóm chuyên môn, học sinh thực hiện nội dung chuyên môn qua “Trường học kết nối” tối thiểu 01 bài/giáo viên/học kỳ ở cấp học THCS.

e) khuyến khích các nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng CNTT lấy chứng chỉ theo Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông, phấn đấu đưa tỷ lệ từ 26% lên 50% của năm học 2019-2020.

3. Xây dựng hạ tầng CNTT và truyền thông

Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ ứng dụng CNTT và dạy môn tin học một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

a) Khuyến khích các đơn vị sử dụng đồng thời nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định dịch vụ Internet. Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các đơn vị;

b) Rà soát, xây dựng kế hoạch để chủ động trong việc chuẩn bị đội ngũ giáo viên, máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai giảng dạy môn Tin học trong chương trình giáo dục phổ thông mới;

c) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng...

d) Triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong trường học theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Quan tâm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường. sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học, xây dựng bài giảng e-learning, xây dựng sách giáo khoa điện tử; khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT trong các đơn vị, trường học:

Phân công một đồng chí trong Ban Giám hiệu và một cán bộ của trường đảm nhận vị trí việc làm CNTT (vị trí việc làm theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT) làm đầu mối theo dõi, phụ trách.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên môi trường mạng và thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GDĐT.

3. Các nhà trường cần xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân làm tốt; có nhắc nhở, phê bình cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

4. Tiếp tục tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

5. Các đơn vị trường học cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập của nhà trường; Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (theo quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2019 và Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định

quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, có hiệu lực từ ngày 01/01/2020).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT, triển khai quán triệt tới 100% các trường học trên địa bàn.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện công tác đẩy mạnh ứng dụng CNTT của các nhà trường.

2. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở

Căn cứ hướng dẫn của Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện các nhiệm vụ tại nhà trường.

Tổ chức đánh giá tình hình giữa năm học, báo cáo về Phòng GDĐT bằng thư điện tử qua email: taithieu-dp@hanoiedu.vn trước ngày 10/01/2020.

Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2019-2020 báo cáo về Phòng GDĐT bằng thư điện tử qua email: taithieu-dp@hanoiedu.vn trước ngày ngày 20/5/2020.

Phòng GDĐT sẽ lấy tiêu chí ứng dụng CNTT là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua của các nhà trường.

Nhận được công văn này, yêu cầu Hiệu trưởng các nhà trường nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT-VP Sở (để b/c);
- TP, PTP Phòng GDĐT;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Cổng thông tin điện tử của ngành;
- Các bộ phận thuộc phòng GDĐT (để p/h);
- Lưu: VT.



Nguyễn Quý Liễu